TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ ÔN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 109/2023/QĐST-DS	*Trà Ôn, ngày 17 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ ÔN - TỈNH VĨNH LONG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Thu Nga**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Bình.**

2. Bà **Trần Thị Kim Đồng.**

Căn cứ vào các điều 217, 218, 219, 235, 244 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Xét thấy: Tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ly P, ông Trần Văn Đ1 rút đơn khởi kiện, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thống nhất việc rút đơn khởi kiện và không có yêu cầu phản tố, yêu cầu độc lập.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 233/2022/TLST-DS ngày 22 tháng 8 năm 2028 về việc *"Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất"*, giữa:

Nguyên đơn: 1/ Bà **Nguyễn Thị Ly P**, sinh năm 1966.

2/ Ông **Trần Văn Đ1**, sinh năm 1965.

Cùng địa chỉ: ấp M, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của ông Trần Văn Đ1: Bà **Nguyễn Thị Ly P** (nguyên đơn) – Là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 07/7/2022).

Bị đơn: 1/ Ông **Trần Anh T1**, sinh năm 1966.

2/ Bà **Trần Thị Đ2**, sinh năm 1968.

3/ Anh **Trần Ngọc Q**, sinh năm 1991.

Cùng địa chỉ: ấp C, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Cùng tạm trú: ấp D, xã L, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của bà Đ2, anh Q: Ông **Trần Anh T1** (bị đơn) – Là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 15/12/2022 và ngày 15/11/2023).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ **Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Vĩnh Long.**

Người đại diện hợp pháp: Ông **Nguyễn Thành H** – Chức vụ: Chi cục trưởng – Là đại diện theo pháp luật.

2/ Ông **Trần Thạch T2**, sinh năm 1959.

Địa chỉ: khóm K, phường X, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

3/ Bà **Huỳnh Thị V**, sinh năm 1969.

Địa chỉ: khóm A, phường Y, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1. Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

2.2. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, đo đạc, định giá tổng số tiền 2.717.296đ (*Hai triệu bảy trăm mười bảy nghìn hai trăm chín mươi sáu đồng*). Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ly P và ông Trần Văn Đ1 tự nguyện chịu toàn bộ nhưng bà Ly P và ông Đ1 đã nộp tạm ứng nên khấu trừ, bà Ly P và ông Đ1 không phải nộp tiếp.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Trả lại cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ly P và ông Trần Văn Đ1 số tiền 2.500.000đ *(Hai triệu năm trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0014696 ngày 08/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Thu Nga